

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST

Ngày: 10- 9 -2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hứa Công Nguyên.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Khắc Thái.

- Ông Bùi Xuân Phúc.

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Trung - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2021/TLST- HS ngày 13/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST - HS ngày 13/8/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Như V – sinh năm 1986, tại xã ĐP, huyện NQ, tỉnh NB. Nơi cư trú: Phố HL, thị trấn NQ, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Duy V (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; Vợ: Lê Thị N; Con: có 1 con sinh năm 2012. Tiền án: Tại bản án số 83 ngày 30/11/2017 Tòa án ND huyện Nho Quan xử phạt 29 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 30/8/2019; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 12 ngày 09/02/2007 bị TAND huyện GV, tỉnh NB xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản án số 12 ngày 30/3/2009 bị TAND huyện GV, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 03/5/2012 bị UBND huyện NQ, tỉnh Ninh Bình quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/6/2021, chuyển tạm giam ngày 16/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thành Đ, sinh năm 1976 tại thị trấn NQ, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Phố ĐT, thị trấn NQ, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Lê Văn T và bà Phạm Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Thanh N (đã ly hôn); Con: có 2 con đều sinh năm 2005. Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/6/2021, chuyển tạm giam ngày 16/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Bùi Văn Th, sinh năm 1955. (vắng mặt).
- Anh Lê Quang H, sinh năm 1972. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Thành Đ và Nguyễn Như V là người nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/6/2021, Đ đi nhờ xe của người không quen biết đến khu vực ngã tư xã ĐP, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy để sử dụng, gặp người nam giới không quen biết Đ đi lại gần và hỏi “ *Anh có hàng không bán cho em quả hai trăm*”, người nam giới hiểu ý Đ hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng nên trả lời “*có đưa tiền đây*”, Đ lấy 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người nam đưa cho Đ 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, xác định là ma túy nên gói lại cất ở túi quần bên phải sau đó đi nhờ xe về nhà, còn người bán ma túy cũng đi luôn.

Khoảng 08 giờ ngày 07/6/2021 Nguyễn Như V do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V đi nhờ xe của người đi đường không quen biết đến khu vực ngã tư xã ĐP, huyện NQ để tìm mua ma túy sử dụng, V gặp người đàn ông không quen biết, V đi đến hỏi người nam giới” *anh có đá bán không, bán cho em túi ba*”, người nam giới hiểu ý V hỏi mua ma túy đá nên trả lời “ *có đưa tiền đây*”, V lấy tiền 300.000 đồng đưa cho người nam giới, người này đưa lại cho V 01 túi nilong màu trắng bên trong là chất dạng tinh thể màu trắng, xác định là ma túy nên V bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái rồi đi nhờ xe về nhà, người bán ma túy cũng đi luôn.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, V đi nhờ xe của người đi đường không quen biết đến nhà Lê Thành Đ ở phố ĐT, thị trấn NQ, huyện NQ chơi, ngồi nói chuyện với Đ tại phòng khách nhà Đ. Khoảng 10 giờ cùng ngày Tổ công tác Công an huyện NQ phối hợp với Công an thị trấn Nho Quan đến nhà triệu tập Đ lên làm việc. Nhìn thấy Tổ công tác Đ, V tỏ ra lo lắng. Đ lấy gói ma

túy ở trong túi quần phía trước bên phải ra thả xuống nền nhà ngay tại vị trí Đ ngồi nhưng bị Tổ công tác phát hiện yêu cầu Đ nhặt lên kiểm tra. Đ khai nhận 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng là ma túy loại Heroine mua về nhưng chưa kịp sử dụng. Lúc này do lo sợ cất giấu trái phép chất ma túy bị phát hiện, V lấy từ túi quần phía trước bên trái 01 túi nilong màu trắng bên trong là chất dạng tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy mua về nhưng chưa sử dụng giao nộp cho tổ công tác.

Công an đã thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng của Đ, 01 túi nilong bên trong là chất dạng tinh thể màu trắng của V và niêm phong vào hai phong bì. Ngoài ra còn thu giữ của Đ số tiền 470.000 đồng.

Cân xác định khối lượng trong gói thu giữ của Lê Thành Đ có khối lượng 0,13 gam ký hiệu M1, cân xác định khối lượng trong 01 túi nilong màu trắng thu giữ của Nguyễn Như V có khối lượng 0,20gam ký hiệu M2 để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 451/KLGĐ-PC09-MT ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1298 (Không thấy một nghìn hai trăm chín tám) gam là ma túy, loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9; Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

“Mẫu chất bột dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1901 (Không thấy một nghìn chín trăm lẻ một) gam là ma túy, loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ*”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0998(Không thấy không nghìn chín trăm chín mươi tám) gam còn lại trong mẫu M1 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 0,1446 (Không thấy một nghìn bốn trăm bốn mươi sáu) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 451/KLGĐ - PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 78/CT -VKSNN ngày 11/8/2021 đã truy tố Lê Thành Đ và Nguyễn Như V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự (áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với V). Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Như V từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 07/6/2021. Đề nghị xử phạt Lê Thành Đ từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 07/06/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0998 (*Không thấy không nghìn chín trăm chín mươi tám*) gam còn lại trong mẫu M1 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 0,1446 (*Không thấy một nghìn bốn trăm bốn mươi sáu*) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Cả hai bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/6/2021, tại gian phòng khách nhà Lê Thành Đ ở phố ĐT, thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan. Tổ công tác Công an huyện Nho Quan phối hợp với Công an thị trấn Nho Quan phát hiện bắt quả tang Lê Thành Đ có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1298 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, Nguyễn Như V có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,1901 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Như V và Lê Thành Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan truy tố đối với hai bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[3]. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, có bố mẹ là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo V có nhân thân xấu, từng hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào các năm 2007, 2009, năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan xử phạt 29 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Các bị cáo đều là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị Nhà nước cấm và tác hại to lớn của ma túy nhưng cả hai bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ các bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với Nguyễn Như V có nhân thân xấu cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn để bị cáo có thời gian cải tạo, cai nghiện ma túy, như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng: 0,0998 (*Không thấy không nghìn chín trăm chín mươi tám*) gam còn lại trong mẫu M1 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 0,1446 (*Không thấy một nghìn bốn trăm bốn mươi sáu*) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói

niêm phong cũ cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 470.000 thu giữ của Đ không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại Đ là phù hợp.

[7]. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho Đ và V nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Như V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Như V 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Thành Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,0998 (*Không thấy không nghìn chín trăm chín mươi tám*) gam Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ; 0,1446 (*Không thấy một nghìn bốn trăm bốn mươi sáu*) gam Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ. (Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Nho Quan và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Lê Thành Đ, Nguyễn Như V mỗi bị cáo phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- THADS huyện Nho Quan;
- CA huyện Nho Quan;
- Những người TGGT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

HỨA CÔNG NGUYÊN